

GIẢNG CO QUANH MỐC MA200 NGÀY

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Với tốc độ giảm nhanh và mạnh thì vùng cân bằng sẽ sớm xuất hiện. Tuy vậy, hoạt động bắt đáy cần tiết chế hoặc chỉ mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ.
BÁN	Tận dụng các nhịp hồi phục để hạ tỷ lệ đòn bẩy, cơ cấu lại danh mục, khi bối cảnh chung của thị trường đang không thuận lợi.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MWG	NĂM GIỮ
	↑ 9,04%
	VND 54.300

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (23/4), khi loạt báo cáo tài chính khả quan giúp giảm bớt lo ngại của nhà đầu tư về lãi suất cao hơn lâu hơn.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Phiên tăng điểm hôm 24/4 rõ ràng đã không mang đủ các yếu tố tin cậy về một đợt hồi phục cho thị trường, áp lực bán đã tiếp tục mạnh hơn và khiến VN-Index thêm một lần nữa quay lại sát MA200. Hiện tại thị trường đang có tranh chấp quanh đường MA200, quanh 1.176. Có thể trạng thái tranh chấp còn tiếp diễn trong những phiên tới. Còn quá sớm để nhận định đáy của thị trường do áp lực cung vẫn nhìn hơn dòng tiền hỗ trợ. Nếu trạng thái cầu yếu xuất hiện trong đợt giằng co hiện tại thì rủi ro điều chỉnh tiếp diễn vẫn còn.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	38.503,69	0,69	2,16
S&P 500	5.070,55	1,20	6,30
Nasdaq	15.696,64	1,59	4,57
VIX	15,69	-7,38	26,02
DAX	18.137,65	1,55	8,27
FTSE 100	8.044,81	0,26	4,03
CAC40	8.105,78	0,81	7,46
Hang Seng	16.828,93	1,92	-1,28

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	SELL	SELL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	32,53	SELL
MACD(12,26)	-17,37	SELL
ADX(14)	25,85	SELL
SMA5	1.190,23	SELL
SMA20	1.248,86	SELL
SMA50	1.245,78	SELL
SMA100	1.192,15	SELL
SMA200	1.177,04	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông dịu đi và mùa báo cáo tài chính khả quan là động lực để thị trường tăng liên tiếp trong hai phiên đầu tuần, sau khi S&P 500 ghi nhận chuỗi 6 phiên giảm liên tiếp vào hôm thứ Sáu tuần trước. Dù vậy, nhà đầu tư vẫn đang lo ngại rằng sự vững vàng của nền kinh tế Mỹ sẽ dẫn tới việc Cục Dự trữ Liên bang (Fed) trì hoãn cắt giảm lãi suất.
- Tuần này, thị trường sẽ nhận được những báo cáo quan trọng về tình trạng của kinh tế Mỹ, từ đó các kỳ vọng về lãi suất và lạm phát sẽ được định hình rõ nét hơn. Báo cáo tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) sẽ được công bố vào ngày thứ Năm, tiếp đó là báo cáo chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) công bố vào ngày thứ Sáu. PCE là thước đo lạm phát được Fed ưa chuộng.
- Ngày hôm nay (23/4), NHNN đã cho 9 thành viên vay tổng cộng gần 36.000 tỷ đồng qua kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá với lãi suất 4,25%/năm, kỳ hạn 14 ngày. Theo dữ liệu từ *WiChart*, đây là mức lãi suất cao nhất trên kênh OMO kể từ giữa năm 2023. Trong những lần cho vay gần đây, lãi suất chỉ duy trì ở mức 4%/năm. Ngoài ra, giá trị cho vay đạt gần 36.000 tỷ đồng/phiên cũng là kết quả cao nhất kể từ tháng 1/2017.
- TPB:** Sáng 23/4, Ngân hàng TMCP Tiên Phong đã tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024, thông qua mục tiêu lợi nhuận 7.500 tỷ đồng, tăng trưởng 34%, đặc biệt là kế hoạch dự kiến chia cổ tức lên tới 25%.
- VRE:** Năm 2024, Vincom Retail trình cổ đông kế hoạch kinh doanh với DTT hoạt động sản xuất kinh doanh khoảng 9.500 tỷ đồng và LNST là 4.420 tỷ đồng. Vincom Retail dự kiến sẽ khai trương thêm 6 trung tâm thương mại với tổng diện tích mặt sàn bán lẻ khoảng 1171.000 m², giữ vững vị thế là nhà phát triển BĐS bán lẻ hàng đầu tại Việt Nam với 89 trung tâm thương mại.
- SAB:** Trong năm 2024, Sabeco đặt kế hoạch doanh thu 34.397 tỷ đồng, tăng 12,9% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế dự kiến 4.580 tỷ đồng, tăng 7,6% so với thực hiện trong năm 2023.
- BSI:** Theo đó, BSC đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 550 tỷ đồng, tăng 8% so với kết quả năm 2023; tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến là 10%, hình thức chi trả bằng tiền mặt và/hoặc bằng cổ phiếu.
- NVL:** HĐQT CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va vừa thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 60% tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương hơn 1,17 triệu cổ phiếu. Giá chào bán 10.000 đồng/cp, tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá hơn 11.700 tỷ đồng.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.321,24	-0,03	12,52
Dầu WTI	83,32	-0,05	16,29
Dầu Brent	88,36	-0,07	14,69
Than	129,75	0,19	-11,37
Đồng	9.706,50	-1,25	13,41
Quặng sắt	112,41	-2,81	-18,50
Thép	528,00	0,57	-6,49

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	105,641	-0,03	4,25
USD/JPY	154,79	0,03	-8,88
USD/CNY	7,2452	-0,02	-2,00
EUR/USD	1,0709	0,07	-2,99
GBP/USD	1,2458	0,07	-2,14

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	01/05/2024	0
ECB	4,50%	11/04/2024	0
BOE	5,25%	09/05/2024	0
BOJ	0,10%	26/04/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
DIG	621,30	26.800	-4,63
SSI	582,63	34.500	-1,71
VHM	348,72	40.200	-3,02
NVL	226,92	14.500	-2,68
MWG	895,73	49.800	2,47

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	503.577,12	90.100	-0,55
BID	281.601,53	49.400	-1,40
VHM	175.045,57	40.200	-3,02
GAS	170.418,10	74.200	-1,07
CTG	169.154,74	31.500	-2,48

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MWVG

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng giải ngân

Ngưỡng cắt lỗ

NẮM GIỮ

49.800

54.300

9,04%

45.000-47.500

<44.200

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Với chuỗi Bách Hóa Xanh, ban lãnh đạo doanh nghiệp không giấu kỳ vọng đây sẽ là "con át chủ bài" gánh tăng trưởng của Thế Giới Di Động trong 5 năm tới. Mục tiêu của chuỗi thực phẩm và hàng tiêu dùng này trong năm 2024 là đóng góp khoảng 30% doanh thu cho MWG, tăng trưởng doanh thu hai chữ số, gia tăng thị phần và bắt đầu mang lại lợi nhuận.
- Việc đạt được điểm hòa vốn vào tháng 12/2023, đồng thời hoàn tất giao dịch chào bán 5% cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư ngoại CDH Investments vào đầu tháng 4/2024 sẽ là tiền đề để Bách Hóa Xanh bứt phá trong giai đoạn sắp tới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- MWVG là một trong số ít các mã Bluechip giữ thành công đường MA50 trong nhịp điều chỉnh vừa qua. Kênh tăng giá từ cuối năm 2023 vẫn đang được bảo lưu. Chúng tôi cho rằng, nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ cổ phiếu MWG trong trung và dài hạn.

Thông tin tài chính

	FY2021	FY2022	Q4 2023
DTT (tỷ đ)	122.958	133.405	31.421
LNTT (tỷ đ)	6.472	6.056	219
LNST (tỷ đ)	4.901	4.102	90
Nợ/VCSH (%)	121	69	108
ROE (%)	27,34	18,52	0,71
ROA (%)	8,99	6,90	0,29
EPS (VNĐ)	3.449	2.810	113,72
P/E (lần)	19,7	15,3	437,92
P/B (lần)	4,76	2,62	3,12

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	NEUTRAL	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	50,93	SELL	
MACD(12,26)	0,30	BUY	
ADX(14)	22,60	NEUTRAL	
SMA5	49.180	BUY	
SMA20	50.560	SELL	
SMA50	48.350	BUY	
SMA100	45.560	BUY	
SMA200	47.030	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	PVD	Theo dõi	28,2-29,5			34,5	28			
2	MBB	Theo dõi	21,8-22,2			25,5	21,2			
3	SSI	Theo dõi	32,2-33			39,2	31,5			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MWG	Nắm giữ	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2			4,84%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VCI	Chốt lời	41,5-42,5	29/12/2023	42	48,2	40	21/2/2024	45	7,14%
2	DXG	Cắt lỗ	18,6-19,2	5/1/2024	19	21,5	18	23/2/2024	18	-5,26%
3	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
4	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
5	VCG	Cắt lỗ	24,8-25,2	29/1/2024	25,2	28,5	23,9	11/3/2024	23,9	-5,16%
6	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
7	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
8	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
9	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
10	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
11	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
12	DPM	Cơ cấu	34,5-36	27/3/2024	35,85	39,8	33,8	2/4/2024	35,55	-0,84%
13	STB	Cắt lỗ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1	5/4/2024	29,5	-5,75%
14	CII	Cắt lỗ	18,8-19,5	28/3/2024	19,3	21,8	18,5	5/4/2024	18,55	-3,89%
15	HSG	Cắt lỗ	22,8-24	3/4/2024	24	27,1	22,8	5/4/2024	22,8	-5,0%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

10/10/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cứ B	Điểm 11	-4.17%
Chỉ số 1 (99%)	18-19	-37%-18%
Chỉ số 2 (99%)	21-22	-8%-37%
Mã CP	NSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
Cứ B	Có mã DCA ở 61-62	-4.5%
Chỉ số 1 (99%)	72-73	-17%-14%
Chỉ số 2 (99%)	Năm gò	
Mã CP	CEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cứ B	19.8	-4.4%
Chỉ số 1 (99%)	23-24	-7%-12%
Chỉ số 2 (99%)	25-26	-13%-14%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mô chứng khoán MWG
 Tổng khối lượng OK 130,000
 Giá vốn trung bình 43.34
 Góc đầu tư 99,800 đ
 Giá trị thị trường 8,280,000,000 đ
 Lợi/ổ (lợi/kiếm) +479,900,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room